

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 80/2020/TLST - DS ngày 23 tháng 3 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần A, địa chỉ trụ sở chính: Số S, phố Đ, phường Đ, quận K, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lâm Phúc H, sinh năm 1982; nơi thường trú: Số B, phường C, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk và ông Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1982, nơi thường trú: Khu phố H, phường T, thị xã U, tỉnh Bình Dương (là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 22/5/2017).

Bị đơn: Bà Đặng Thị T, sinh năm 1955; nơi thường trú: Số A khu phố L, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán: Bà Đặng Thị T có trách nhiệm thanh toán tiền nợ đối với hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 25/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.130207 ngày 07 tháng 4 năm 2017 cho Ngân hàng thương mại cổ phần A tiền gốc là 135.387.775 đồng và tiền lãi tính đến ngày 05/5/2020 gồm tiền lãi 15.177.970 đồng, lãi chậm trả gốc 500.793 đồng, lãi chậm trả lãi 319.661 đồng, tổng cộng tiền lãi là 15.998.424 đồng. Tổng số tiền phải thanh toán là 151.386.199 đồng và khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 25/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.130207 ngày 07 tháng 4 năm 2017 kể từ ngày 06/5/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ.

2.2. Thời hạn thanh toán: Ngay sau khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

2.3. Về phát mãi tài sản:

Trường hợp sau khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật mà bà Đặng Thị T không thanh toán hết số tiền nợ trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần A thì Ngân hàng thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 25/2017/HĐTC-CN/SHB.130207 ngày 07 tháng 4 năm 2017, gồm quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH398543, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS06053 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp ngày 08 tháng 3 năm 2017 cho bà Đặng Thị T, đất thuộc thửa 693, tờ bản đồ 11, có diện tích 101,3m² tọa lạc tại khu phố T, phường T, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương và tài sản gắn liền với đất.

Ngoài ra, phần giá trị công trình, diện tích cải tạo, đầu tư xây dựng thêm các tài sản gắn liền với diện tích đất đã thế chấp cũng đều thuộc tài sản thế chấp theo hợp đồng này.

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Đặng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 3.784.655 đồng, tuy nhiên do bà Đặng Thị T là người cao tuổi nên được miễn nộp phần án phí của bà. Do đó, bà Đặng Thị T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm phần của nguyên đơn số tiền 1.892.328 đồng (một triệu tám trăm chín mươi hai nghìn ba trăm hai mươi tám đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.657.463 đồng (ba triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm sáu mươi ba đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0046315 ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Các đương sự;
- Chánh án (để báo cáo);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huệ

